TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **57** /2018/HSST Ngày 14 tháng 11 năm 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ***Vũ Bình Phương***

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông ***Nguyễn Quang Hưng***

Nghề nghiệp: Bí thư Huyện đoàn Phù Ninh

2/ Ông ***Nguyễn Mạnh Hùng***

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Ông ***Lương Anh Tuấn*** - Thư ký TAND huyện Phù Ninh

- Đại diện VKSND huyện Phù Ninh tham gia phiên toà: Ông ***Triệu Khắc Cường*** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2018/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG TRUNG G** - Sinh ngày 19/9/2000; Nơi cư trú: Khu 3, xã V, huyện N, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Xuân C, sinh năm 1975; Con bà: Đỗ Thị T1, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại Khu 3, xã V, huyện N, tỉnh P. Có mặt

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Ông **Hoàng Xuân C -** sinh năm 1975 (là bố đẻ của bị cáo N); Nơi cư trú: Khu 3, xã V, huyện N, tỉnh P. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà **Phạm Thị T** - Trợ giúp viên pháp lý , Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Bị hại:*

1. **Chùa Nguyệt Q**; Địa chỉ: Khu 8, xã Đ, huyện N, tỉnh P; Người đại diện: Bà Đỗ Thị N1 – sinh năm 1951; Nơi cư trú: Khu 5, xã Đ, huyện N, tỉnh P. Vắng mặt

2. **Chùa Hoàng L**; Địa chỉ: Khu 1, xã A, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Người đại diện: Ông Cao Bá P 1 – sinh năm 1971; Nơi cư trú: Khu 1, xã A, huyện N, tỉnh P. Vắng mặt

3. **Đình Hùng L1**; Địa chỉ: Khu 2, xã Hùng L2, thành phố V1, tỉnh P; Người đại diện: Ông Nguyễn Sỹ L 3 – sinh năm 1937; Nơi cư trú: Khu 6, xã Hùng L2; thành phố V1, tỉnh . Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Hoàng Xuân C** - sinh năm 1975 (là bố đẻ của bị cáo G); Nơi cư trú: Khu 3, xã V, huyện N, tỉnh P. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Trung G bị Viện kiểm sát dân huyện Phù Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 5 và tháng 6 năm 2018, Hoàng Trung G đã thực hiện các vụ trộm cắp tai sản trên địa bàn huyện N và thành phố V1, cụ thể:

Vụ thứ nhất : Khoảng 08 giờ ngày 23/5/2018, Hoàng Trung G một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP, biển kiểm soát 19 - 591 KM đi đến Chùa Nguyệt Q thuộc khu 8, xã Đ, huyện N, tỉnh P nhằm mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, G dựng xe ở trước cổng Chùa rồi đi vào bên trong. G đi ra phía sau dãy nhà Tam Bảo phía trong cùng, nhìn thấy cánh cửa gỗ phía sau nhà cài then bên trong, G sử dụng một đoạn tre chọc qua khe cửa, cạy mở được then cài cửa rồi đi vào bên trong. G phát hiện thấy một chiếc Chiêng đồng treo tại tường và một chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA loại 7,5KVA, G ngắt nguồn điện, tháo chiếc ổn áp LIOA và chiếc Chiêng rồi mang theo lối cũ đi ra trước cổng chùa G giấu chiếc Chiêng vào vườn sắn giáp Chùa rồi lấy xe mô tô chở chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA đến quán sửa chữa điện lạnh của anh Nguyễn Ngọc Q1, sinh năm 1985, thuộc khu 2, xã Hùng L2, thành phố V1, tỉnh P. G nói với anh Q1 là nhà có chiếc ổn áp LIOA không sử dụng nên muốn bán, anh Q1 xem song đồng ý mua và trả cho G 1.600.000đ. Sau đó G điều khiển xe mô tô quay lại chùa Nguyệt Q lấy chiếc Chiêng đồng rồi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Hoàng Thị T3, sinh năm 1971, nơi ĐKHKTT tại khu 2, xã V, huyện N, tỉnh P. G nói với chị T3 là có chiếc Chiêng đồng do bố của G nhặt được ở ngoài sông nên muốn bán cho chị T3, chị T3 đồng ý mua và trả cho G 390.000đồng. Số tiền bán tài sản do G trộm cắp được, G đã tiêu sài cá nhân hết. Quá trình điều tra vụ án đã thu được chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA và chiếc Chiêng đồng do G trộm cắp.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 01/6/2018, Hoàng Trung G một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP, biển kiểm soát 19 - 591 KM từ nhà đi đến chùa Nguyệt Q thuộc khu 8, xã Đ, huyện N, tỉnh P nhằm mục đính tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nơi, G dựng xe ở trước cổng rồi trèo tường rào vào bên trong chùa. G đã đi ra phía sau dãy nhà Tam Bảo phía trong cùng nhìn thấy cánh cửa gỗ phía sau nhà cài then bên trong, G lấy một đoạn tre chọc qua khe cửa cạy mở được then cài rồi đi vào bên trong chùa. G phát hiện một chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA để tại góc tường nên ngắt nguồn điện rồi tháo mang theo lối cũ đi ra ngoài. Sau đó G tiếp tục đi đến dãy nhà Tam Bảo mới xây, sử dụng đoạn tre cạy cửa ngách rồi vào bên trong, phát hiện thấy chiếc Chuông thỉnh bằng đồng đặt tại gian chính giữa của dãy nhà, G lấy mang ra ngoài. G giấu chiếc Chuông tại vườn sắn giáp chùa Nguyệt Q rồi sử dụng chiếc xe mô tô chở chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA đi đến quán sửa chữa điện lạnh của anh Nguyễn Ngọc Q1. G nói với anh Q1 là có chiếc ổn áp LIOA của bạn không sử dụng đến, nên G bán hộ, anh Q1 xem song đồng ý mua và trả cho G 1.400.000đồng. Sau đó, G điều khiển xe mô tô quay lại chùa Nguyệt Q lấy chiếc Chuông đồng mang đến cửa hàng thu mua phế liệu

của chị Bùi Thị Đ1, sinh năm 1985, nơi ĐKHKTT tại khu 1, xã P2, thành phố V1, tỉnh P. G nói với chị Đ1 chiếc Chuông trên là chiếc kẻng trên tàu của G nên muốn bán, chị Đ1 đồng ý mua rồi trả cho G 1.100.000đồng. Đến ngày 06/6/2018, chị Đ1 bán lại chiếc Chuông đồng trên cho chị Trần Thị T4 sinh năm 1981, nơi ĐKHKTT: thôn Y, xã Đ2, huyện Y, tỉnh V2. Số tiền bán được tài sản do G trộm cắp được, G đã tiêu sài cá nhân hết. Quá trình điều tra đã thu giữ được chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA và chiếc Chuông đồng do G trộm cắp.

Vụ thứ ba: Khoảng 7 giờ ngày 04/6/2018, Hoàng Trung G một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP, biển kiểm soát 19-591 KM từ nhà đi đến chùa Hoàng L thuộc khu 1, xã A, huyện N, tỉnh P nhằm mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến chùa, G dựng xe mô tô ở cổng rồi đi bộ lên khu vực nhà chùa vào dãy nhà Tam Bảo. G nhìn thấy gian chính giữa nhà đặt hai chiếc Chuông thỉnh bằng đồng. G lồng hai chiếc Chuông vào với nhau rồi mang ra ngoài, đi ra bãi đất phía sau Chùa nhặt được một vỏ bao xi măng rồi đúc hai chiếc Chuông vào đi xuống cổng rồi điều khiển xe mô tô chở hai chiếc Chuông đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Cao Thị Đ3, sinh năm 1985, nơi ĐKHKTT: Khu 1, xã P2, thành phố V1, tỉnh P. G nói với chị Đ3 hai chiếc chuông đồng trên là chiếc kẻng tàu trên tàu bị hỏng của G nên muốn bán, chị Đ3 đồng ý mua rồi trả cho G 1.200.000đồng. Đến ngày 06/6/2018, chị Đ3 bán lại hai chiếc Chuông đồng trên cho chị Trần Thị T4, sinh năm 1981, nơi ĐKHKTT: thôn Y, xã Đ2, huyện Y, tỉnh V2. Số tiền bán được tài sản do G trộm cắp được G đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra đã thu giữ được 02 chiếc Chuông do G trộm cắp.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản tại chùa Nguyệt Q và chùa Hoàng L thuộc huyện N, Hoàng Trung G còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Đình Hùng L1 thuộc khu 2, xã Hùng L2, thành phố V1 cụ thể: Khoảng 13 giờ ngày 09/6/2018, Hoàng Trung G một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP, biển kiểm soát 19-591 KM từ nhà đi đến xã Hùng L2, thành phố V1, tỉnh P để chơi. Do trời mưa G đi vào Đình Hùng L1 để trú mưa. G quan sát qua khe cửa của Đình thấy bên trong có hòm công đức làm bằng kính bên trong đựng tiền, không có ai trông coi Đình nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. G đi vào bên trong Đình và sử dụng chiếc kéo (mang theo từ trước) cạy mở 03 chiếc hòm công đức lấy được 3.513.500đồng, 02 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá mỗi tờ 01 USD, 01 tờ tiền nhân dân tệ Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN. Sau đó, G đi ra ngoài theo lối cửa sau rồi đi về. Đến khoảng 19 giờ ngày 09/6/2018, G nói với ông Hoàng Xuân C là bố đẻ về việc trộm cắp tiền tại Đình Hùng L1 thuộc khu 2, xã Hùng L2, thành phố V1 sau đó đến Công an thành phố V1 tự thú và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền trộm cắp được như trên.

Ngày 26/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình huyện Phù Ninh định giá các tài sản do G trộm cắp thu hồi được, kết quả:

- Hội đồng định giá tài sản đã định giá tài sản bị G trộm cắp tại chùa Nguyệt Q: 01 chiếc Chuông, loại chuông thỉnh bằng kim loại đồng (đồng thau) có trọng lượng 13,8kg, đường kính miệng chuông là 27,8cm, chiều cao từ đáy chuông lên miệng chuông là 22cm, độ dầy trung bình là 1,4cm, bề mặt chuông nhẵn không có hoa văn ký tự gì, đã cũ, đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000đồng; 01 chiếc Chiêng, loại chiêng bằng kim loại đồng (đồng thau) có trọng lượng 5,6kg, đường kính 53cm, cao 07cm, giữa một mặt của chiêng có 01 núm hình tròn, đã cũ, đã qua sử dụng có giá trị là 1.600.000đồng;

01 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA AUTOMATIC VOLTAGESATBILIZR DRII - 750, công suất 7,5 KVA, dải điện 50V - 250V, đã qua sử dụng có giá trị 5.000.000đồng; 01 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA AUTOMATIC VOLTAGESTABILIZERDRI - 750, công suất 7,5 KVA, dải điện áp 90V- 250V có giá trị 3.000.000đồng. Tổng trị giá số tài sản của chùa Nguyệt Quang bị Nghĩa trộm cắp là 13.600.000đồng.

- Hội đồng định giá tài sản đã định giá tài sản bị G trộm cắp tại chùa Hoàng L: 01 chiếc Chuông, loại chuông thỉnh bằng kim loại đồng thau có trọng lượng 9,8 kg; đường kính miệng chuông là 27,5cm; chiều cao từ đáy chuông đến miệng chuông là 22cm; độ dày trung bình là 01cm; bề mặt chuông nhẵn không có hoa văn ký tự gì, trị giá 2.700.000đồng; 01 chiếc Chuông, loại chuông thỉnh bằng kim loại đồng thau có trọng lượng 5,8kg; đường kính miệng chuông là 28cm; chiều cao từ đáy chuông đến miệng chuông là 17,5cm; độ dày trung bình là 0,6cm; bề mặt chuông nhẵn không có hoa văn ký tự gì, thân chuông có một đường nứt vỡ chạy dọc từ miệng chuông xuống đáy chuông dài 25cm có giá trị 1.700.000đồng. Tổng trị giá số tài sản của chùa Hoàng L bị G trộm cắp là 4.400.000đồng.

Xác định tỷ giá giao dịch ngoại tệ trong thời hạn từ ngày 08 đến ngày 11/6/2018 của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội chi nhánh Việt Trì xác định 01 đô la Mỹ ký hiệu USD quy đổi có giá 21.881 VNĐ; 01 nhân dân tệ ký hiệu CNY quy đổi có giá 3.517 VNĐ.

Ngày 03/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Trung G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự xảy ra tại chùa Nguyệt Q tại xã Đ và chùa Hoàng L tại xã A, huyện N. Ngày 04/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Trung G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự xảy ra tại đình Hùng L1 tại xã Hùng L2, thành phố V1. Đồng thời nhập vụ án để xử lý chung.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh, Hoàng Trung G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với việc chị Hoàng Thị T3 có hành vi mua 01 chiếc chiêng đồng của Hoàng Trung G do trộm cắp tại chùa Nguyệt Q, xã Đ, huyện N với giá 390.000 đồng. Do chị T3 tin tưởng G nói là bố đẻ nhặt được ngoài sông nên đem bán, không biết là tài sản do trộm cắp mà có, mặt khác chị T3 không yêu cầu Hoàng Trung G phải bồi thường số tiền trên. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh không đề cập xử lý đối với Hoàng Thị T3.

Đối với việc chị Bùi Thị Đ 1 có hành vi mua 03 chiếc chuông đồng của Hoàng Trung G với giá 2.300.000 đồng. Do chị Đ1 tin tưởng G nói là chiếc kẻng trên tàu sông của G, mặt khác chị Đ1 không xác định được đó là chiếc chuông đồng được sử dụng trong chùa. Sau khi mua của G, chị Đ1 đã bán lại cho chị Trần Thị T4 sinh năm 1981 trú tại thôn Y, xã Đ2 Văn, huyện Y, tỉnh V2 03 chiếc chuông đồng với giá 2.880.000 đồng; chị Đ1 và chị T4 không yêu cầu Hoàng Trung G phải bồi thường gì khác. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh không đề cập xử lý đối Bùi Thị Đ1 và Trần Thị T4.

Đối với Nguyễn Ngọc Q1 có hành vi mua 02 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA của Hoàng Trung G, do Q1 không biết nguồn gốc là do G phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vật chứng đã xử lý:

- 01 chiếc chiêng bằng kim loại đồng thau có trọng lượng 5,6kg, đường kính 53cm, cao 07cm, giữa mặt chiêng có một núm hình tròn; 01 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA AUTOMATIC VOLTAGE STABILZER DRI 7500, công suất 7,5KVA, dải điện áp 90V-250V; 01 chiếc chuông, loại chuông thỉnh bằng kim loại đồng thau có trọng lượng 13,8kg, đường kính miệng chuông là 27,8cm, chiều cao từ đáy chuông đến miệng chuông là 22cm; độ dày trung bình là 1,4cm; bề mặt chuông nhẵn không có hoa văn ký tự gì; 01 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA AUTOMATIC VOLTAGE STABILZER DRII 7500, công suất 7,5KVA, dải điện áp 50V-250V đã trả lại cho chùa Nguyệt Q thuộc khu 8, xã Đ, huyện N, tỉnh P.

- 01 chiếc chuông, loại chuông thỉnh bằng kim loại đồng thau có trọng lượng 9,8kg, đường kính miệng chuông là 27,5cm, chiều cao từ đáy chuông đến miệng chuông là 22cm, độ dày trung bình là 01cm, bề mặt chuông nhẵn không có hoa văn ký tự gì; 01 chiếc chuông, loại chuông thỉnh bằng kim loại đồng thau có trọng lượng 5,8kg, đường kính miệng chuông là 28cm, chiều cao từ đáy chuông đến miệng chuông là 17,5cm, độ dày trung bình là 0,6cm, bề mặt chuông nhẵn không có hoa văn ký tự gì, thân chuông có một đường nứt vỡ chạy dọc từ miệng chuông xuống đáy chuông dài 25cm đã trả lại cho chùa Hoàng L thuộc khu 1, xã A, huyện N, tỉnh P.

- Số tiền 3.513.500 đồng; 02 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá mỗi tờ 01 USD; 01 tờ tiền nhân dân tệ Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN đã trả lại cho đình Hùng L1, thành phố V1, tỉnh P.

Vật chứng vụ án chuyển Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phù Ninh chờ xử lý: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn xanh, biển kiểm soát 19-591KM, số máy 9721408, số khung 9721345, xe đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo bằng kim loại có hai lưỡi hình răng cưa màu trắng; 01 ba lô màu xám có lô gô ghi chữ SPORT; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19-591KM do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14/8/1993.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh hiện bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị gì.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố bị cáo Hoàng Trung G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Hoàng Trung G phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 173, các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 36, điều 91, điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trung G từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; không khấu trừ thu nhập của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo G số tiền do phạm tội mà có là 5.690.000 đồng; xác nhận chùa Nguyệt Q, chùa Hoàng L, đình Hùng L1 đã nhận lại các tài sản bị G trộm cắp và không có yêu cầu bị cáo G phải bồi thường gì khác; Trả lại cho ông Hoàng Xuân G chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn xanh, biển kiểm soát 19-591KM, số máy 9721408, số khung 9721345, xe đã cũ, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19-591KM do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14/8/1993; tịch thu để tiêu

hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại có hai lưỡi hình răng cưa màu trắng; 01 ba lô màu xám có lô gô ghi chữ SPORT.

Trợ giúp viên pháp lý Phạm Thị T2 bào chữa cho bị cáo Hoàng Trung G đề nghị Hội đồng xet xử xem xét giam nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo , với các lý do: Bị cáo dưới 18 tuổi khi phạm tội nên nhận thức còn rất hạn chế , bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Ông Hoàng Xuân C là người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Xuân C bổ sung ý kiến bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo do bị cáo còn nhỏ tuổi, hiểu biết hạn chế, phạm tội khi còn dưới 18 tuổi.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa , người đại diện hợp pháp của bị cáo , bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại phiên toà Hoàng Trung G đã khai nhận hành vi thực hiện như sau: Vào khoảng thời gian từ tháng 5 và tháng 6 năm 2018, Hoàng Trung G đã có hành vi 04 lần trộm cắp tài sản tại chùa Nguyệt Q thuộc xã Đ; chùa Hoàng L thuộc xã A, huyện N và đình Hùng L1 thuộc xã Hùng L2, thành phố V1 tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 21.538.898 đồng, trong đó trộm cắp tại chùa Nguyệt Q 02 lần tài sản trị giá 13.600.00đồng, trộm cắp tại chùa Hoàng L 01 lần tài sản trị giá 4.400.000 đồng và trộm cắp tại đình Hùng L1 01 lần tài sản trị giá 3.538.898 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Trung G phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận và viện dẫn của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự qui định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý trước pháp luật để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo G không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo G đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do vậy phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã đến cơ quan Công an tự thú, giao toàn bộ số tiền đã trộm cắp được và khai báo về các lần thực

hiện hành vi trộm cắp khác của mình ; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo G khi thực hiện hành vi phạm tội vẫn còn dưới 18 tuổi nên suy nghĩ và hành động còn bồng bột, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Khi xét xử đối với bị cáo G được áp dụng những quy định của Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội vẫn còn dưới 18 tuổi. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải phạt tù giam bị cáo, mà có thể cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội khi chưa thành niên , nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Cần truy thu của bị cáo G số tiền do phạm tội mà có là 5.690.000 đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Cần xác nhận chùa Nguyệt Q , chùa Hoàng L, đình Hùng L1 đã nhận lại các tài sản bị G trộm cắp và không có yêu cầu bị cáo G phải bồi thường gì khác;

- Trả lại cho ông Hoàng Xuân C chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn xanh, biển kiểm soát 19-591KM, số máy 9721408, số khung 9721345, xe đã cũ, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19-591KM do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14/8/1993;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại có hai lưỡi hình răng cưa màu trắng; 01 ba lô màu xám có lô gô ghi chữ SPORT.

Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Trung G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 36; điều 91; điều 100 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Hoàng Trung G** 06 (*Sáu*) tháng cải tạo không giam giữ . Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hoàng Trung G cho UBND xã V, huyện N, tỉnh P là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Trung G.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Hoàng Trung G.

2. *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng*: Áp dụng điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của bị cáo Hoàng Trung G số tiền 5.690.000đ (*Năm triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước;

- Xác nhận chùa Nguyệt Q, chùa Hoàng L, đình Hùng L1 đã nhận lại các tài sản bị G trộm cắp và không có yêu cầu bị cáo G phải bồi thường gì khác; *(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu các ngày 16/7/2018 và ngày 04/8/2018 lưu hồ sơ)*

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn xanh, biển kiểm soát 19-591KM, số máy 9721408, số khung 9721345, xe đã cũ, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19-591KM do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14/8/1993 cho ông Hoàng Xuân C;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại có hai lưỡi hình răng cưa màu trắng; 01 ba lô màu xám có lô gô ghi chữ SPORT.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2018 lưu hồ sơ)

3. *Về án phí*: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Trung G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS ND T.Phú Thọ;H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh
- Công an H.Phù Ninh;
- UBND xã V;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người đại diện; Người bào chữa
- Bị hại; Người có QLNVLQ
- Lưu HS, AV.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Bình Phương